

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,284.35 +0.06%	244.49 +0.07%	97.46 +0.47%	38,807.33 +0.25%	38,837.46 -0.22%	18,405.64 -1.09%



Nhận định thị trường và chiến lược

▲ **"Kháng cự mạnh cần chinh phục"**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.83 điểm (+0.06%) lên mức 1284.35 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 24.08 nghìn tỷ đồng, tăng +1.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -1.33 điểm (-0.1%) về mức 1299.66 điểm với 13 mã tăng, 14 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

VN-Index không giữ được phong độ của phiên sáng khi điểm số chung tăng hưng phấn, chạm mốc 1293 điểm – mốc đỉnh của tháng 3/2024 sau đó suy yếu về hộp tích lũy. Thống kê cho thấy nhóm VN30 đóng vai trò giữ điểm số cho thị trường với các cổ phiếu chủ đạo như SAB, VNM trong khi đó nhóm Ngân hàng quay đầu giảm điểm (-0.29%). Các nhóm ngành tăng điểm cao nhất gồm Thực phẩm (+2.35%), Bảo hiểm (+2.13%), CNTT (+0.7%), Xây dựng và vật liệu (+0.42%), trong khi đó nhóm Bán lẻ và Hóa chất ghi nhận giảm điểm 2 phiên liên tiếp với (-2.07%) và (-0.32%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: ITD, TVS, SAB dư trần, MIG (+6.62%), TCI (+6.22%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.06%), HNX-Index (+0.07%), UPCOM-Index (+0.47%), VN30 (-0.1%), HNX30 (-0.03%), VNMIID (-0.42%), VNSML (+0.21%), VNDIAMOND (-0.28%), VNFINLEAD (-0.48%), VNCOND (-1.89%), VNCONS (+1.82%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm SAB (+1.31 điểm), VNM (+1.27 điểm), BCM (+0.33 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm MWG (-0.64 điểm), CTG (-0.52 điểm), MBB (-0.39 điểm).

Khối ngoại mua ròng nhẹ +39.56 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm MSN (+138.46 tỷ), VNM (+121.36 tỷ), FUEVFVND (+49.97 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng bao gồm MWG (-137.79 tỷ), KDH (-83.28 tỷ), VHM (-73.75 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trên biểu đồ ngày, tâm lý Fomo tiếp tục diễn ra trong phiên sáng, tuy nhiên thị trường thiếu nhóm ngành dẫn dắt, giá trị giao dịch thấp hơn phiên trước khiến điểm số nhanh chóng suy yếu về vùng hộp tích lũy. Điều này cho thấy vùng kháng cự tâm lý tại đây khá mạnh. Nhóm cổ phiếu giữ điểm số cho VN-Index chủ yếu nằm ở VN30 trong khi đó nhóm Ngân hàng là nguyên nhân kéo giảm điểm chỉ số. Điểm tích cực là Khối ngoại đã tạm thời ngưng bán ròng. Hiện tại, chỉ số vẫn vận động trong vùng hộp 1260 – 1284 điểm.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, lực bán vượt trội vào cuối phiên khiến đường giá đánh mất MA10 giờ. Chỉ số vượt lên trên vùng kháng cự với lực cầu mua chủ động có xuất hiện nhưng không đáng kể cho thấy động lượng tăng giá không đồng đều. Tuy nhiên, lực cung tại đây đang dần được hấp thụ. Các chỉ báo kỹ thuật Stoch, MFI, MACD đều vận động lưỡng lự và chưa có xu hướng rõ ràng trên 1H nhưng tại khung biểu đồ 30M, các chỉ báo này đều đã suy yếu rõ rệt.

Xét về xu hướng chung, VN-Index đang thể hiện động lực dẫn dắt từ các nhóm ngành cụ thể, đặc biệt là các nhóm ảnh hưởng lớn tới chỉ số thị trường. Tuy vậy, lực bán ở cuối phiên không quá lớn, thanh khoản vẫn duy trì tương đương với phiên trước. Thị trường sẽ hồi phục tiếp diễn nếu lực bán tại vùng đỉnh cũ suy yếu và chỉ số kiểm định thành công vùng kháng cự trong phiên tới đi kèm khối lượng giao dịch tăng tương ứng, chứng minh nhịp hồi phục đáng tin cậy. Do đó, chỉ số cần thêm thời gian để củng cố niềm tin giao dịch. Hiện tại, khối ngoại đã tạm ngưng bán ròng. Mốc hỗ trợ cho nhịp hồi phục này là vùng 1252 – 1264 điểm. Nếu đánh mất mốc hỗ trợ này, tín hiệu rủi ro sẽ xuất hiện rõ ràng, đánh dấu nhịp hồi phục này sẽ kết thúc. Mốc hỗ trợ ngắn hạn của nhịp điều chỉnh này ở vùng 1187 – 1173 điểm.

Hỗ trợ trung hạn của thị trường tại mốc 1080 - 1130 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Tâm lý Fomo diễn ra liên tục trong 2 phiên gần đây cho thấy thị trường đang kỳ vọng về nhịp tăng tiếp theo. Mặc dù khối ngoại ngưng bán ròng nhưng vẫn còn những yếu tố khiến VN-Index chưa thể bật phá như dòng tiền chưa ủng hộ, thị trường thiếu các nhóm ngành dẫn dắt,... Hiện tại, mốc 1284 điểm là mốc kháng cự cứng mà chỉ số cần vượt qua để có thể tiến đến xu hướng mới.

Trong giai đoạn thị trường tăng điểm đầu phiên sẽ kéo trạng thái Fomo của cổ phiếu. Nhà đầu tư cần tuân thủ quy tắc giao dịch. Các vị thế trung hạn chỉ nên nâng tỷ trọng danh mục tại các nhịp tích lũy của cổ phiếu hoặc phiên bật phá của vùng tích lũy.

Thị trường trải qua đợt hồi phục từ 1166 điểm tới vùng kháng cự 1284 điểm. Mốc hỗ trợ gần nhất của nhịp phục hồi này tại 1252 - 1264 điểm.

Hỗ trợ của xu hướng tăng trên biểu đồ ngày của VN-Index tại mốc: 1187 - 1173 điểm.

Hỗ trợ xu hướng tăng trên biểu đồ tuần của VN-Index tại mốc: 1080 - 1130 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Bản tin Tiêu điểm ngành (31/05/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- 🔗 Trung Quốc có nguy cơ xảy ra chiến tranh thương mại khi xuất khẩu công nghệ thấp cũng tăng vọt
- 🔗 Số lượng việc làm ở Mỹ xuống mức thấp nhất kể từ 2021, củng cố khả năng Fed giảm lãi suất
- 🔗 Dự án ống dẫn khí đốt Nga-Trung Quốc đậm chèn tại chỗ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 🔗 Tồn kho bất động sản tiếp tục tăng cao
- 🔗 Gỡ khó tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ không có tài sản bảo đảm
- 🔗 Cơ hội lớn cho gạo Việt Nam khi Philippines giảm mạnh thuế nhập khẩu

Lịch sự kiện đáng chú ý

06/06/2024: ECB họp chính sách tiền tệ

07/06/2024: FTSE công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	05/06/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
▲ VNINDEX	1,284.35	0.06%	0.20%	7.91%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	24,057.62	1.54%	9.17%	50.85%
HNX	244.49	0.07%	-0.44%	8.51%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,887.07	11.68%	2.82%	24.51%
Upcom	97.46	0.47%	1.92%	10.72%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	2,014.35	26.17%	45.33%	359.49%
P/E VNIndex (x)	14.10	-2.08%	-0.91%	2.92%
P/B VNIndex (x)	1.78	0.00%	1.14%	5.33%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE														
Top cổ phiếu Bluechip			Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BHN	6.92%	APH	-4.23%	BHN	10.23%	PSH	-11.23%	HVN	75.83%	STG	-6.97%		
2	SAM	6.90%	STG	-2.97%	SAM	9.72%	SZC	-5.73%	PSH	45.92%	SJS	-6.27%		
3	SIP	6.90%	NT2	-2.56%	HVN	8.18%	HPX	-5.59%	APH	31.95%	SVC	-4.12%		
4	SBT	3.35%	NLG	-2.45%	DPM	7.32%	HAG	-4.68%	TCH	29.28%	PGD	-3.43%		
5	IJC	2.25%	SJS	-2.33%	LGC	7.03%	BIC	-4.13%	AGG	29.10%	SSB	-2.03%		
Top cổ phiếu Small cap			Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CLW	6.96%	PMG	-6.63%	TMT	25.23%	TNC	-12.96%	PAC	70.97%	TNC	-25.41%		
2	TVS	6.91%	TYA	-6.11%	EVG	23.26%	FDC	-12.34%	VOS	65.17%	CLW	-19.40%		
3	LEC	6.89%	TNC	-5.62%	SGR	22.30%	VAF	-7.20%	CMG	58.68%	TNA	-17.09%		
4	SGR	6.89%	CCL	-3.51%	CKG	20.47%	CSM	-6.25%	EVG	46.39%	VNS	-14.06%		
5	RDP	6.88%	TBC	-3.09%	PAC	14.97%	COM	-5.19%	VIP	46.15%	VRC	-12.80%		

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HOÁ

05/06/2024

(+/-%) 1 phiên

(+/-%) 7 phiên

(+/-%) 30 phiên

TTCK Toàn cầu

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	05/06/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	18,405.64	-1.09%	-1.97%	1.48%
Dow Jones	38,807.33	0.25%	-0.12%	0.90%
FTSE 100	8,232.04	-0.37%	-1.03%	2.59%
Nikkei 225	38,837.46	-0.22%	-0.16%	4.77%
S&P 500	5,291.34	0.15%	-0.25%	4.35%
Tỷ giá				
USD/VND	25,410.00	-0.09%	-0.14%	-0.12%
USD/JPY	155.12	-0.62%	-1.10%	-0.10%
GBP/USD	1.28	0.00%	0.00%	2.40%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.00%	1.87%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	78.59	1.38%	-6.37%	-10.46%
Khí tự nhiên	2.75	6.18%	-2.83%	38.19%
Than	137.00	-2.00%	-3.52%	0.92%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	4.62	1.76%	-4.94%	1.76%
Gỗ	30.02	1.52%	-6.33%	9.72%
Vàng	493.12	0.94%	-7.49%	-4.43%
Vàng	2,328.95	0.04%	-1.31%	-0.06%
Thép	3,458.00	-0.55%	-2.26%	-3.54%
Thép cuộn cán nóng	735.04	-0.80%	-5.76%	-9.26%
Quặng sắt	107.69	-2.19%	-8.47%	-0.98%
Nông nghiệp				
Đường	19.15	1.48%	2.35%	-1.44%
Cao su	173.50	0.29%	-2.69%	7.97%
Cà phê	231.85	0.23%	1.02%	1.20%
Lợn hơi	92.10	-0.65%	-1.81%	-5.44%
Lúa mì	645.50	-1.94%	-7.82%	4.03%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/06/2024

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSN	1,711,25	7,703,739
VNM	1,171,25	7,703,739
FUEVFVND	49,919	5,700,000
DGC	38,298	311,200
GMD	30,810	363,400

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
NLG	-8
FPT	-437,000
VHM	-2,324,000
KDH	-2,324,000
MWG	-2,324,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,000,683	2,075,120
VPB	1,000,683	2,075,120
E1VFN30	45,429	2,001,500
FPT	33,192	233,499
KBC	32,867	1,027,000

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BID	-275,000
GAS	-366,000
GEX	-366,000
HPG	-366,000
TCB	-366,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của phòng tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

GLOBAL AWARDS WINNER 2023